TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2020/HSST
Ngày 08 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Sen**.

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Trần Thanh Thủy**

2. Ông Phạm Chương Dương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thùy Linh** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phượng -** Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 240/2019/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 429/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với:

***** Bị cáo **Nguyễn Quang H1**; Sinh năm 1981; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Th, quận B1, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn Ch (sinh năm 1953); Họ tên mẹ: Phùng Thị H2 (sinh năm 1955). Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; 01 tiền sự: Năm 2015 công an quận B xử phạt hành chính tội tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 tiền án: Ngày 13/6/2007 Tòa án nhân dân quận Th1, thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", ra trại ngày 25/01/2008, đã thi hành án phí ngày 10/9/2007. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/10/2019. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/10/2019, tại trước cửa nhà số 19 đường H3, phường Ph, quận B, thành phố H, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B phát hiện Nguyễn Quang H1 có biểu hiện nghi vấn

nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng trong lòng bàn tay trái của H1. H1 khai đó là ma túy heroin mua về mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã đưa H1 cùng vật chứng về trụ sở làm rõ. Ngoài thu giữ số ma túy trên, cơ quan công an đã thu giữ của Nguyễn Quang H1: 01 xe đạp màu vàng nhãn hiệu Beauty và 46.000 đồng.

Theo bản Kết luận giám định số 6225/KLGĐ-PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,164 gam."*.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang H1 khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 16/10/2019 H1 đi xe đạp từ khu vực đường Th1 đến khu vực bãi Ph, phường Ph, quận B, thành phố H để tìm mua heroin về sử dụng. Tại khu vực trong ngõ 71 phố T, phường Ph, quận B, thành phố H, H1 gặp và mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 130.000 đồng, đang trên đường tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của H1 phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong quá trình điều tra.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H1, do H1 khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe đạp màu vàng nhãn hiệu Beauty, qua điều tra xác minh là tài sản của chị Bùi Thị Lê D, sinh năm 1981, địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Th2, quận B1, thành phố H (là vợ của H1), không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp cho chị D.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 17/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Quang H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/10/2019, tại trước cửa nhà số 19 đường H3, phường Ph, quận B, thành phố H, Nguyễn Quang H1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,164 gam ma túy loại heroin, mục đích để sử dụng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Quang H1 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H1 từ 14 đến 16 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 0,164 gam ma túy loại heroin, đã qua giám định. Bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Quang H1 theo biên bản bàn giao vật chứng số

39/CSĐT(ĐTMT) ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Trả lại cho bị cáo số tiền 46.000đồng của bị cáo theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Quang H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/10/2019, tại trước cửa nhà số 19 đường H3, phường Ph, quận B, thành phố H, Nguyễn Quang H1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,164 gam ma túy loại heroin, mục đích để sử dụng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của Nguyễn Quang H1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do buông thả bản thân nên đi vào con đường nghiện ma túy. Với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa

bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Quang H1: Bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhưng không sửa đổi, ý thức cải tạo kém và coi thường pháp luật.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 0,164 gam ma túy loại heroin, đã qua giám định. Bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Quang H1 theo biên bản bàn giao vật chứng số 39/CSĐT(ĐTMT) ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 46.000 đồng của bị cáo theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang H1 14 (Mười bốn) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 0,164 gam ma túy loại heroin, đã qua giám định. Bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Quang H1 theo biên bản bàn giao vật chứng số 39/CSĐT(ĐTMT) ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 46.000 đồng của bị cáo theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 08 tháng 01 năm 2020./.

Nơi nhận:
-TAND TP thành phố H;
-VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số I H;
- UBND phường Th, quận B1, thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Sen